TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 09-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Cúc Hoa

Ông Nguyễn Hồng Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Màu, Kiểm sát viên.

- Người hỗ trợ phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh: Ông Nguyễn Phước Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Người hỗ trợ phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần tại phòng họp Nhà tạm giữ Công an huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh: Ông Đặng Văn Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1967, tại huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Thổ (chết) và bà Võ Thị Sang (chết); vợ: Đào

Thị Oanh, sinh năm 1966; con có 02 người: lới nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ khi khởi tố cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Phan Văn H, sinh năm 2004 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Chị Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1995 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Cùng trú tại: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1985 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Cùng trú tại: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh T.

- Anh Trương Nhật D, sinh năm 1999 (Vắng mặt);

Trú tại: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh T.

Người làm chứng:

- Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1969 (Vắng mặt);

- Anh Đoàn Tuấn K, sinh năm 1988 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Anh Dương Quốc Th, sinh năm 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Cùng trú tại: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh T.

- Anh Hà Văn M, sinh năm 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh T.

- Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1951 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 12/02/2022 bị cáo Phan Văn N, sinh ngày 01/01/1967, cùng con ruột là Phan Văn H, sinh ngày 08/01/2004, cùng ngụ ấp Ngãi Hòa, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đến nhà ông Nguyễn Văn T (tư Th) ngụ ấp Ngãi Thuận, xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Khi bị cáo N và H đi gần đến nhà ông tư Th thì gặp Nguyễn Văn H1, sinh năm 1985 ngụ ấp N, xã N, huyện T, tỉnh T, lúc đó H rủ bị cáo N đá gà được thua bằng tiền, bị cáo N đồng ý, nên bị cáo N hẹn với H 12 giờ cùng ngày đem gà

qua đá, rồi bị cáo N và H về nhà ăn cơm, sau đó bị cáo N lấy 01 cặp cựa sắt, băng keo và bắt 01 con gà trống cựa lông màu đỏ đen (gà điều), bị cáo N mượn xe của con dâu của bị cáo là Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1995, ngụ ấp N, xã T, huyện T, tỉnh T rồi kêu H chở bị cáo N đến nhà ông tư Th để đá gà được thua bằng tiền với H. Khi đến chòi lá của ông tư Th thì bị cáo N và H gặp nhau, Hg cũng ôm theo 01 con gà trống cựa lông màu vàng (gà khét), sau đó H lấy 01 cái cân đồng hồ để trên bàn trong chòi lá của ông Tư Th để cân gà, cả hai con gà của bị cáo N và H đều có trọng lượng nặng 2,8kg, khi cân gà xong bị cáo và H lấy cái ấm nước trong chòi lá của ông tư Th cùng ôm gà đi ra bãi đất trống sau vườn ông tư Th, lúc đó Trương Nhựt D, sinh năm 1999, ngụ ấp Ngãi Phú, Ngãi Hùng, Tiểu Cần, Trà Vinh cũng đi theo, khi đến bãi đất trống ông tư Th, tại đây bị cáo N và H cá cược với nhau được thua bằng tiền với số tiền mỗi bên 400.000 đồng và tiền xác gà 200.000 đồng, cả hai đồng ý. Sau khi cá cược xong thì bị cáo N kêu H ôm gà cho bị cáo N trồng cựa sắt, còn Duy ôm gà cho H trồng cựa sắt, sau đó hai bên đếm 1, 2, 3 rồi thả gà. Kết quả gà của bị cáo N thắng cược, ngay lúc đó H chưa chung tiền và hai bên chưa kịp tháo cựa sắt ra thì bị Công an xã Ngãi Hùng đến kiểm tra, lập biên bản và mời tất cả những người có liên quan làm việc thì bị cáo N và các đối tượng trên đã thừa nhận toàn bộ hành vi đá gà được thua bằng tiền vào ngày 12/02/2022 như đã nêu trên.

Với tổng số tiền đánh bạc là 1.200.000 đồng không đủ định lượng để truy cứu về hành vi đánh bạc. Nhưng Phan Văn N đã bị Công an xã Tân Hùng xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 31/3/2020 về hành vi đánh bạc trái phép (đá gà được, thua bằng tiền) với mức phạt tiền 1.500.000 đồng, hiện N chưa chấp hành nhưng đến ngày 12/02/2022 N có hành vi đánh bạc trái phép (đá gà thua bằng tiền) nên hành vi của N còn tiền sự về hành vi đánh bạc. Chính vì vậy hành vi trên của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, trong trận đá gà trên còn có Đoàn Tuấn K, Võ Văn Đ, Dương Quốc Th, Hà Văn M, Nguyễn Văn Ch đến xem đá gà, không tham gia cá cược.

Từ các chứng cứ trên thì hành vi của bị cáo Phan Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác định: Bị cáo N và Nguyễn Văn H1 có thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đá gà 01 trận tại bãi đất trống sau vườn của ông Nguyễn Văn T tại ấp Ngãi Thuận, xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh vào ngày 12/02/2022. Bị cáo N và H đã cá cược với nhau tổng số tiền

là 1.200.000 đồng. Trong đó: tiền cá cược mỗi bên 400.000 đồng và tiền 01 xác gà 200.000 đồng.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn H1: Vào ngày 22/12/2016 bị Công an xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép (đá gà). Hiện nay H không còn tiền sự và H cũng chưa có tiền án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi vi phạm của Nguyễn Văn H1 lần này không đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, hành vi của H trong vụ án trên vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình có mức phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Riêng hành vi của Trương Nhựt D và Nguyễn Văn H không tham gia cá cược, nhưng có vai trò giúp sức cho bị cáo N và H trong việc trồng cựa sắt, Duy và H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi vi phạm của Duy và H không đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Do vậy, hành vi của Duy và H trong vụ án trên vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình có mức phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Ngày 06/02/2023 Công an huyện Tiểu Cần đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H1 số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đồng thời xử phạt bổ sung bằng hình thức tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền của H 400.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc.

Ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Nhật D và Phan Văn H với hình phạt chính là phạt tiền mức phạt trung bình mỗi đối tượng với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, với vai trò giúp sức, lý do các đối tượng trên không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ.

Đối với Đoàn Tuấn K, Võ Văn Đ, Dương Quốc Th, Hà Văn M, Nguyễn Văn Ch chỉ đến xem đá gà, không tham gia cá cược, nên không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Văn T là chủ đất nhưng việc bị cáo N và H đá gà được thua bằng tiền ông Thanh hoàn toàn không biết, cũng không thu lợi gì từ việc đá gà trên, nên không xem xét.

Riêng phương tiện là xe mô tô biển số 83D1-219.02 mà bị cáo N nhờ H chở đi đá gà là xe của chị Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1995, ngụ ấp Ngãi Hòa, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh là con dâu của bị cáo N, sau khi đá gà bị cáo N đã trả lại xe cho chị Hương. Do chị H không biết việc bị cáo N mượn xe để đi đá gà ăn thua bằng tiền và chị H cũng không có bất cứ yêu cầu gì đối với vụ việc trên nên không xem xét.

Việc bị cáo N và H đá gà được thua bằng tiền do hai bên tự thỏa thuận, không có thông qua trọng tài, không ai lấy tiền xâu nên không xem xét.

Vật chứng đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- 01 con gà trống cựa, lông màu vàng (gà khét), trọng lượng nặng 2,8kg (gà của Nguyễn Văn H1 dùng để đánh bạc).

- 01 con gà trống cựa, lông màu đỏ - đen (gà điều), trọng lượng nặng 2,8kg, (gà của bị cáo N dùng để đánh bạc).

- 02 cặp cựa, làm bằng kim loại đã rĩ sét (của bị cáo N và H dùng để đánh bạc).

- 01 ấm nước làm bằng kim loại và 01 cân đồng hồ, loại 05 kg, hiệu Nhơn Hòa đã qua sử dụng, là tài sản của ông Nguyễn Văn T.

- 04 Căn cước công dân của ông Nguyễn Văn Ch, Võ Văn Đ, Đoàn Tuấn K và Hà Văn M.

- Tiền Việt Nam: 4.685.000 đồng trong đó: của bị cáo N: 2.480.000 đồng (trong đó: 400.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc và tiền xác gà 200.000 đồng, còn lại 1.880.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc); của H 600.000 đồng (trong đó: 400.000 đồng dùng để đánh bạc, còn lại 200.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc); của Nguyễn Văn Ch 350.000 đồng (không dùng vào mục đích đánh bạc); của ông Võ Văn Đ 1.255.000 đồng (không dùng vào mục đích đánh bạc).

Việc xử lý vật chứng trong vụ án: Ngày 22/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại số tiền 200.000 đồng cho Nguyễn Văn H1 đã giao nộp cho Công an xã Ngãi Hùng không dùng vào mục đích đánh bạc. Trả lại cho ông Nguyễn Văn Ch 01 Căn cước công dân. Trả lại cho Võ Văn Đ 01 Căn cước công dân. Trả lại cho Đoàn Tuấn K 01 Căn cước công dân. Trả lại cho Hà Văn M 01 Căn cước công dân.

Đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 01 ấm nước làm bằng kim loại; 01 cân đồng hồ, loại 05 kg, hiệu Nhơn Hòa, tất cả đã qua sử dụng.

Ngoài ra, trong quá trình kiểm tra, xác minh ban đầu, Công an xã Ngãi Hùng xác định: ông Nguyễn Văn Ch và ông Võ Văn Đ chỉ đến xem đá gà, không tham gia cá cược nên Công an xã Ngãi Hùng đã trả lại số số tiền 350.000 đồng cho ông Chón không dùng vào mục đích đánh bạc, trả lại cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền 1.255.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

Đối với 02 con gà của bị cáo N và Nguyễn Văn H1, Công an xã Ngãi Hùng đã tiêu hủy.

Vật chứng còn lại: 02 cặp cựa làm bằng kim loại đã rĩ sét (của bị cáo N 01 cặp, của H 01 cặp); Tiền Việt Nam: 2.480.000 đồng (của bị cáo N, trong đó: dùng vào mục đích đánh bạc 600.000 đồng, còn lại 1.880.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc. Hiện đã nộp vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần.

Tại cáo trạng số: 09/CT-VKS-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo Phan Văn N về tội *"Đánh bạc",* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vụ án như sau:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phan Văn N từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp cựa làm bằng kim loại đã rĩ sét (của bị cáo N 01 cặp và của Nguyễn Văn H1 01 cặp).

Đối với số tiền 2.480.000 đồng do Công an huyện Tiểu Cần nộp vào ngân sách nhà nước ngày 23/02/2023 (Tiến hành tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng mà bị cáo N dùng vào việc đánh bạc, tiếp tục quản lý số tiền còn lại 1.880.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án)

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng chứng vắng mặt, nhưng có lời trình bày tại hồ sơ như sau:

Anh Nguyễn Văn H1: Ngày 12/02/2022, tôi đang ở nhà tại ấp Ngãi Thuận, xã Ngãi Hùng thì thấy ông N đi ngang qua nên tôi rủ ông N đá gà ăn thua bằng tiền. Tôi và ông N thỏa thuận đá 01 trận là 400.000 đồng, xác là 200.000 đồng. Duy ôm gà cho tôi trồng cựa, còn gà của ông N do con ông ôm, ông N trồng cựa. Kết quả, tôi thua, nhưng chưa kịp giao tiền thì Công an xã phát hiện bắt quả tang.

Anh Phan Văn H: Tôi biết cha tôi đá gà ăn thua bằng tiền, vì lúc ở nhà cha tôi chở đi đá gà ăn tiền nên tôi biết, tôi không tham gia cá cược nhưng có ôm gà cho cha tôi là ông N trồng cựa.

Anh Trương Nhật D: Tôi không có tham gia cá cược trong trận đá gà, tôi chỉ ôm gà giúp anh H trồng cựa sắt.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với những lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa như: Biên bản sự việc, biên bản tạm giữ tang vật, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh tang vật và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/02/2022 tại ấp Ngãi Thuận, xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Phan Văn N cùng với Nguyễn Văn H1, tổ chức đá gà dưới hình thức ăn thua bằng tiền 01 trận với tổng số tiền: 1.200.000 đồng (trong đó tiền mỗi bên cược 400.000 đồng và tiền xác gà mỗi bên 200.000 đồng). Kết quả N thắng cược.

Bị cáo Phan Văn N có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà vẫn tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo Phan Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Văn N về tội "Đánh bạc". Tuy nhiên vào ngày 31/3/2020, bị cáo Phan Văn N bị Công an xã Tân Hùng, huyện Tiểu Cần ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (chưa chấp hành), đến ngày 12/02/2022 có hành vi đánh bạc trái phép (đá gà ăn thua bằng tiền). Do đó, hành vi đánh bạc của bị cáo vào ngày 12/02/2022 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên Cáo trạng số: 09/CT-VKS-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ của hành vi pham tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, hành vi đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo nghiện đánh bạc, mong muốn thu lợi bất chính, nên mới lao vào con đường phạm tội, bất chấp pháp luật. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính, nhưng không chấp hành quyết định xử phạt hành chính của Công an tại địa phương, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt, có ý thức xem thường pháp luật. Hiện nay trên địa bàn huyện Tiểu Cần tình hình tội đánh bạc có chiều hướng ngày một gia tăng về số lượng và có tính chất rất phức tạp. Để ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân tốt; bị cáo có các

tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ học vấn thấp. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự; có anh ruột là liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ. Do đó khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử đã thẩm tra về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiểu Cần, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp cựa làm bằng kim loại đã rĩ sét (của bị cáo N 01 cặp và của Nguyễn Văn H1 01 cặp).

Đối với số tiền 2.480.000 đồng do Công an huyện Tiểu Cần nộp vào ngân sách nhà nước ngày 23/02/2023 (Tiến hành tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng mà bị cáo N dùng vào việc đánh bạc, tiếp tục quản lý số tiền còn lại 1.880.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án)

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn N phạm tội "*Đánh bạc*";

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều `38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phan Văn N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Phan Văn N số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 02 cặp cựa làm bằng kim loại đã rĩ sét (của bị cáo N 01 cặp và của Nguyễn Văn H1 01 cặp).

Đối với số tiền 2.480.000 đồng do Công an huyện Tiểu Cần nộp vào ngân sách nhà nước ngày 23/02/2023 (Tiến hành tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng mà bị cáo N dùng vào việc đánh bạc, tiếp tục quản lý số tiền còn lại 1.880.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn N phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để được Tòa cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 7c và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Cơ quan cảnh sát điều tra và Cơ quan THAHS Công an huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Bị cáo và các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Long

- Lưu hồ sơ vụ án.